TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54**/2024/HS-ST
Ngày 16/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Luân
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Phan Thị Ngọc Cẩm
2/ Ông Hà Bữu Khánh

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thái Trang– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 386/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

- Lâm Đại T, sinh ngày 16/8/1999 tại Thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: 1079B L, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nơi ở hiện tại: Khu phố 7, thị trấn G, huyện R, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Lâm Phi H, sinh năm 1975 và bà Trương Thị Ngọc L, sinh năm 1976; vợ tên Lê Thị Xuân M, sinh năm 2004; có 01 người con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Quang T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp V, xã N, huyện R, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lâm Phi H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn G, huyện R, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Bà Lê Ngọc U, sinh năm 1957. Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn G, huyện R,

tỉnh Kiên Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/10/2023, Hồ T1 H điều khiển xe mô tô biển đăng ký 68G1-199.82 chở Lâm Đại T chạy từ hướng xã N về thị trấn R. Khi đi đến đoạn đường nông thôn thuộc ấp V, xã N, huyện R, Kiên Giang thì T gặp Lâm Kim T1 (là chị ruột của T) nên T nhớ lại trước đó khoảng 02 tháng, Lâm Kim T1 bỏ nhà đi theo Quang T, gia đình không đồng ý vì lý do nghi ngờ theo Quang T sẽ tụ tập để sử dụng ma túy, đồng thời Quang T và T1 có quan hệ họ hàng xa, nên nhiều lần gia đình của T1 ngăn cản không cho T1 sống chung như vợ chồng với Quang Quang T. Thấy vậy, T kêu Hoài dừng xe lại, T xuống xe đi bộ lại chổ T1 và kêu T1 về nhưng T1 không đồng ý và bị T1 phản kháng quyết liệt và la hét lớn tiếng. Lúc này, Quang T đang xiệt cá ở dưới ruộng gần đó cùng với ông Lâm Hoàng P thì nghe tiếng T1 la hét nên chạy lại ngăn cản. Quang T và T có xảy ra xô xát và đánh nhau, Quang T cầm 01 đoạn cây dài khoảng 1,5 m đánh T nhưng không bị thương tích gì. Sau đó thì được anh P và H can ngăn, H chở T về nhà.

Sau khi về nhà, vì tức giận bị Quang T đánh nên T lấy 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, dài 49cm và 01 cây búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 37,5cm bỏ vào cốp xe mô tô biển đăng ký 68G1-199.82, một mình chạy xe đến ấp V, xã N, huyện R, tỉnh Kiên Giang tìm Quang T để đánh.

Khi chạy xe đến gần nhà của Quang T thì T gặp Quang T, Pvà T1 đang đi bộ. Lúc này, Quang T thấy T liền đi tìm 01 cây sắt dài khoảng 1,5 m để chuẩn bị đánh trả lại T, cùng lúc này T xuống xe, mở cốp xe lấy dao ra và xông vào chém nhiều cái vào lưng, bụng, mông và tay của Quang T, Quang T dùng cây sắt đánh T trúng vào vùng đầu 01 cái và trúng vào tay trái 01 cái, T dùng dao chém lại trúng vào lưng của Quang T nhiều cái, trúng vào phần mềm vùng đỉnh phải của Quang T 01 cái. Khi đánh nhau với Quang T xong, T chạy xe về nhà. Sau đó, T đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Quang T được mọi người đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị vết thương. Đến ngày 15/11/2023 thì xuất viện.

Qua quá trình điều tra T có đơn không yêu cầu giám định và không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về thương tích mà Quang T đã gây ra cho T.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 990/KLTTCT-PY ngày 29/12/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Quang Quang T tại thời điểm giám định như sau*:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm vùng đỉnh phải, vùng lưng (vết 1,2,3,4,5), vùng ngực trái, vùng hông - lưng trái, vùng thắt lưng trái, vùng bụng - hông trái, vùng mông trái, cánh tay trái (vết 1,2,3,4), cẳng tay trái (vết 1) và ngón V tay phải.

- Vết thương cẳng tay trái (vết 2), đứt gân gấp cổ tay trụ, gân gấp nông sâu ngón III, IV, V, đứt bó mạch thần kinh trụ, mẻ (đứt) vỏ xương trụ trái. Đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tổn thương hoàn thần kinh trụ tay trái.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Quang Quang T tại thời điểm giám định là: 53% (năm mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định ở:

- Vùng đầu là: 01% (Một phần trăm).
- Vùng lưng:

+ Vết 1 là: 01% Một phần trăm).
+ Vết 2 là: 01% (Một phần trăm).
+ Vết 3 là: 02% (Hai phần trăm).
+ Vết 4 là: 02% (Hai phần trăm).
+ Vết 5 là: 03% (Ba phần trăm).

- Vùng ngực trái là: 02% (Hai phần trăm).
- Vùng hông - lưng trái là: 02% (Hai phần trăm).
- Vùng thắt lưng trái là: 02% (Hai phần trăm).
- Vùng bụng - hông trái là: 02% (Hai phần trăm).
- Vùng mông trái là: 02% (Hai phần trăm).
- Cánh tay trái:

+ Vết 1 là: 02% (Hai phần trăm).
+ Vết 2 là: 01% (Một phần trăm).
+ Vết 3 là: 01% (Một phần trăm).
+Vết 4 là: 01% (Một phần trăm).

- Cẳng tay trái:

+ Vết 1 là: 02% (Hai phần trăm).
+ Vết 2 là: 37,66% (Ba mươi bảy phẩy sáu mươi sáu phần trăm).

- Ngón V bàn tay phải là: 01% (Một phần trăm).

2.3. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

** Vật chứng tạm giữ:*

+ 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, dài 49cm, chỗ rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, dao có vết gỉ sét, đã qua sử dụng;

+ 01 cây búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 37,5cm, búa có 01 bề lưỡi, búa có vết gỉ sét. đã qua sử dụng.

+ Xe mô tô biển đăng ký 68G1-199.82, qua xác minh chủ sở hữu là Lê Ngọc Út.

** Đồ vật thu giữ xung quanh hiện trường*

- 01 đoạn cây tre tươi dài 238cm, dường kính lớn nhất 4cm nhỏ nhất 3,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 cây sứa bằng kim loại dài 50cm, phần cán cong có ốp nhựa màu đen dài 15cm, phần lưỡi có răng cưa đã qua sử dụng;

- 01 vợt cá dài 182cm, phần cán bằng cây trúc khô dài 171cm, phần đầu vợt bằng kim loại, có hình mặt gỗ, đã qua sử dụng;

- 01 biến điện bằng kim loại, đã qua sử dụng;

- 01 túi xách có dây đeo màu đen có các màu đen đỏ xanh, đã qua sử dụng:

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", NSX 090119ve, JanpanSTANDARO GLOBE, đã qua sử dụng:

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", X60410231, không được mở, đã qua sử dụng;

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "YB5L-BS, 12V-5Ah, đã qua sử dụng.

** Vật chứng không thu giữ được*

01 cây gỗ dài khoảng 1,5m.

01 cây sắt dài khoảng 1,5m.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lâm Đại T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT- VKS-CT ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lâm Đại T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Đại T phạm tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lâm Đại T từ 24 đến 36 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu huỷ những vật chứng liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng gồm: 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, dài 49cm, chỗ rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, dao có vết gỉ sét, đã qua sử dụng; 01 cây búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 37,5cm, búa có 01 bề lưỡi, búa có vết gỉ sét, đã qua sử dụng.

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng trao trả 01 xe mô tô biển đăng ký 68G1-199.82, qua xác minh chủ sở hữu là Lê Ngọc U, sinh ngày 01/01/1957 cư trú khu phố 7, thị trấn G, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

- Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã chuyển những đồ vật không liên quan đến vụ án về Công an xã Ngọc Chúc huyện Giồng Riềng để xử lý theo quy định gồm:

+ 01 đoạn cây tre tươi dài 238cm, dường kính lớn nhất 4cm nhỏ nhất 3,5cm, đã qua sử dụng;

+ 01 cây sứa bằng kim loại dài 50cm, phần cán cong có ốp nhựa màu đen dài 15cm, phần lưỡi có răng cưa đã qua sử dụng;

+ 01 vợt cá dài 182cm, phần cán bằng cây trúc khô dài 171cm, phần đầu vợt bằng kim loại, có hình mặt gỗ, đã qua sử dụng;

+ 01 biến điện bằng kim loại, đã qua sử dụng;

+ 01 túi xách có dây quẩy màu đen có các màu đen đỏ xanh, đã qua sử dụng.

+ 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", NSX 090119ve, JanpanSTANDARO GLOBE, đã qua sử dụng:

+ 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", X60410231, không được mở, đã qua sử dụng;

+ 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "YB5L-BS, 12V-5Ah, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo đã tự nguyện thoả thuận xong về số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xét xét xử lý. Đối với số tiền bồi thường còn lại 50.000.000 đồng bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng để khắc phục hậu quả cho bị hại anh Quang T, nay bị cáo tự nguyện cho anh Quang T nhận lại nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ ngày 29/10/2023 T và Quang T mâu thuẫn đánh nhau về việc chị của T là T1 bỏ nhà đi sống cùng Quang T, trong quá trình đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Tuy nhiên, sau đó T về nhà lấy 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, dài 49cm và 01 cây búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 37,5cm là hung khí nguy hiểm bỏ vào cốp xe mô tô biển đăng ký 68G1-19982, một mình chạy xe đến ấp Võ Thành Nguyên tìm Quang T để đánh. Khi chạy xe đến gần nhà của Quang T thì T gặp Quang T, Phi và T1 đang đi bộ. Lúc này, Quang T thấy T liền đi tìm 01 cây sắt dài khoảng 1,5m để chuẩn bị đánh trả lại T, cùng lúc này T xuống xe mở cốp lấy dao ra và xông vào chém nhiều cái vào lưng, bụng, mông và tay của Quang T, Quang T dùng cây sắt đánh trúng vào vùng đầu 01 cái và trúng vào tay trái của T 01 cái, T dùng dao chém lại trúng vào phần mềm vùng đỉnh phải 01 cái, trúng vào lưng của Quang T nhiều cái, dẫn đến thương tích hiện tại qua kết quả giám định pháp y của Quang Quang T 53 % (năm mươi ba phần trăm).

Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố Lâm Đại T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Đối với thương tích của bị cáo T do trong quá trình ẩu đã với nhau gây ra thì bị cáo có đơn không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố xử lý hình sự cũng như không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[3] Xét nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nên được xác định là có nhân thân tốt.

Xét về hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng cây dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị. Nhận thức được vậy nhưng bị cáo vẫn dùng dao chém bị hại rất nhiều nhát gây thương tích cho bị hại đến 53%. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại, đồng thời xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo đầu thú. Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về mức hình phạt:

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng, qua xem xét nghị án HĐXX quyết định sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm có mức án phù hợp cũng đủ nghiêm đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thương tích là 89.000.000 đồng (tám mươi chín triệu đồng), bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho bị hại 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng),

còn 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng để bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa bị cáo và gia đình tự nguyện để bị hại là anh Quang T nhận số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) này nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

8.1. Đối với 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, dài 49cm, chỗ rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, dao có vết gỉ sét, đã qua sử dụng và 01 cây búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 37,5cm, búa có 01 bề lưỡi, búa có vết gỉ sét, đã qua sử dụng đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

8.2. Đối với 01 xe mô tô biển đăng ký 68G1-199.82, qua xác minh chủ sở hữu là bà Lê Ngọc U, sinh ngày 01/01/1957 cư trú khu phố 7, thị trấn G, huyện R, tỉnh Kiên Giang. Bà U cho bị cáo mượn xe không biết việc bị cáo sử dụng để phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng trao trả cho bà U là đúng quy định, HĐXX ghi nhận.

8.3. Đối với những đồ vật, gồm:

- 01 đoạn cây tre tươi dài 238cm, dường kính lớn nhất 4cm nhỏ nhất 3,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 cây sứa bằng kim loại dài 50cm, phần cán cong có ốp nhựa màu đen dài 15cm, phần lưỡi có răng cưa đã qua sử dụng;

- 01 vợt cá dài 182cm, phần cán bằng cây trúc khô dài 171cm, phần đầu vợt bằng kim loại, có hình mặt gỗ, đã qua sử dụng;

- 01 biến điện bằng kim loại, đã qua sử dụng;

- 01 túi xách có dây đeo màu đen có các màu đen đỏ xanh, đã qua sử dụng:

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", NSX 090119ve, JanpanSTANDARO GLOBE, đã qua sử dụng:

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", X60410231, không được mở, đã qua sử dụng;

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "YB5L-BS, 12V-5Ah, đã qua sử dụng.

Các đồ vật này không liên quan đến vụ án, mà liên quan đến việc xử lý hành chính, do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã chuyển những đồ vật không liên quan đến vụ án về Công an xã Ngọc Chúc huyện Giồng Riềng để xử lý theo quy định là đúng quy định HĐXX ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lâm Đại T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

1. Xử phạt bị cáo Lâm Đại T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/02/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại tự thỏa thuận không yêu cầu nên không xem xét.

Ghi nhận cho bị hại anh Quang T được nhận số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) theo Biên lai thu số 0002005 ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng (do ông Lâm Phi H nộp thay Lâm Đại T).

3. Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ những vật chứng liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng gồm:

01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng gỗ, dài 49cm, chỗ rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, dao có vết gỉ sét, đã qua sử dụng;

01 cây búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 37,5cm, búa có 01 bề lưỡi, búa Có vết gỉ sét. đã qua sử dụng;

Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 48/PNK ngày 22/02/2024 của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Giồng Riềng.

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng trao trả 01 xe mô tô biển đăng ký 68G1-199.82 cho ông Lê Ngọc U, sinh ngày 01/01/1957 cư trú khu phố 7, thị trấn G, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

- Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã chuyển những đồ vật không liên quan đến vụ án về Công an xã Ngọc Chúc huyện Giồng Riềng để xử lý theo quy định gồm:

- 01 đoạn cây tre tươi dài 238cm, dường kính lớn nhất 4cm nhỏ nhất 3,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 cây sứa bằng kim loại dài 50cm, phần cán cong có ốp nhựa màu đen dài 15cm, phần lưỡi có răng cưa đã qua sử dụng;

- 01 vợt cá dài 182cm, phần cán bằng cây trúc khô dài 171cm, phần đầu vợt bằng kim loại, có hình mặt gỗ, đã qua sử dụng;

- 01 biến điện bằng kim loại, đã qua sử dụng;

- 01 túi xách có dây quẩy màu đen có các màu đen đỏ xanh, đã qua sử dụng:

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", NSX 090119ve, JanpanSTANDARO GLOBE, đã qua sử dụng:

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "DO NOT OPEN", X60410231, không được mở, đã qua sử dụng;

- 01 bình ắc quy màu đen (loại bình xe máy) có chữ "YB5L-BS, 12V-5Ah, đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lâm Đại T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tùng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2024). Anh Quang T và bà U vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Giồng Riềng;
- Công An huyện Giồng Riềng;
- Chi cục THADS huyện Giồng Riềng;
- Bị cáo, người bị hại & NCQLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hồ Ngọc Luân